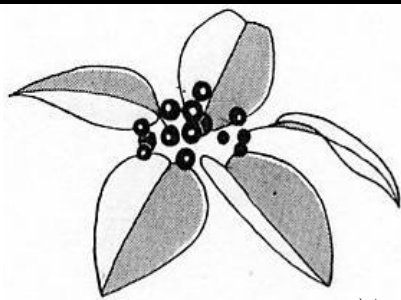




あくら

Vietnamese

AKURA

2026年10月 第153号 編集局:岡山市国際交流協議会

Số thứ 153 tháng 10 năm 2026
Ban biên tập: Hội nghị giao lưu
quốc tế thành phố Okayama

特集：岡山の城や城跡

Chuyên đề: Lâu đài và di tích lâu đài ở Okayama

岡山県にも多くの城や城跡があります。天守のある城としては、宇喜多秀家が築いた岡山城や、日本で唯一「天守が現存する山城」として、国の重要文化財に指定されている備前中山城は、見学したことがある人も多いと思います。この城は、猫城主や、季節によっては雲海に包まれるため「天空の城」としても有名です。このほか、岡山にある城や城跡は、ただ石垣や濠(堀)を残すものがほとんどですが、その数は600ほどもあるそうです。

日本の歴史で、15世紀半ば(1467)から約150年間を「戦国時代」と言われます。この時代は日本各地で争いが起こり、「下剋上」といって地位や身分の低い下の者が、実力で上の者を倒してその地位を奪い取っていきました。「戦国大名」といわれ、実力で自分の土地を支配しました。この時代を生きたために、武士はいつも敵の襲撃に備えなければならず、武士の住居は発展して城になっていきました。岡山にある多くの城、城跡からいくつかを紹介します。

(1) 撫川城 庭瀬城

JR山陽本線庭瀬駅を降りて、西へ歩いて10分ほどの住宅街に、二つの城跡があります。この二つの城は、戦国時代にまず撫川城が築かれたようです。戦国大名の三村家親が、宇喜多直家の攻撃に備えて、ここに本格的な城を築きました。



Tỉnh Okayama cũng có rất nhiều thành và di tích thành. Trong số những thành còn có tháp thành (天守), có thành Okayama, được xây dựng bởi Ukita Hideie, và thành Bitchū Matsuyama, được công nhận là tài sản văn hóa quan trọng của quốc gia, đồng thời là thành trên núi duy nhất ở Nhật Bản còn giữ được tháp thành nguyên trạng. Tôi nghĩ cũng có rất nhiều người đã từng đến tham quan những nơi này.

Thành Bitchū Matsuyama còn nổi tiếng với hình ảnh “chủ thành là mèo”, và vào một số mùa trong năm, thành được bao phủ bởi biển mây, vì vậy nơi đây còn được gọi là “thành trên trời”. Ngoài ra, phần lớn các thành và di tích thành ở Okayama ngày nay chỉ còn lại tường đá và hào nước, nhưng nghe nói số lượng lên tới khoảng 600 địa điểm.

Trong lịch sử Nhật Bản, khoảng 150 năm kể từ giữa thế kỷ 15 (năm 1467) được gọi là thời kỳ Chiến Quốc (Sengoku). Trong thời kỳ này, các cuộc tranh giành xảy ra ở nhiều nơi trên khắp Nhật Bản. Có một hiện tượng được gọi là “hạ khắc thượng” (下剋上), nghĩa là những người có địa vị, thân phận thấp hơn đã dùng thực lực để đánh bại những người ở địa vị cao hơn và chiếm lấy vị trí của họ. Những người này được gọi là các lãnh chúa thời Chiến Quốc (戦国大名) và họ dùng thực lực của mình để cai trị lãnh địa. Để có thể tồn tại trong thời kỳ này, các võ sĩ luôn phải chuẩn bị đối phó với sự tấn công của kẻ thù. Vì vậy, nơi ở của các võ sĩ dần dần phát triển thành những tòa thành. Sau đây xin giới thiệu một số thành và di tích thành trong rất nhiều thành ở Okayama.

(1) Thành Natsukawa và thành Niwase

Sau khi xuống tại ga Niwase của tuyến JR Sanyo, đi bộ về phía Tây khoảng 10 phút, trong một khu dân cư có hai di tích thành.

<目次>

Mục lục

特集：岡山の城や城跡

p 1 Chuyên đề: Lâu đài và di tích lâu đài ở Okayama

シリーズ「人」：父宇喜多直家とその子秀家

p 3 Loạt bài “Con người”: Người cha Ukita Naoie và người con Ukita Hideie — Hai cha con đã đặt nền móng xây dựng Okayama —

一岡山の礎を築いた親子—

ぶらり：岡山駅前からぶらりと岡山 城へ

p 4 Tản mạn: Từ trước ga Okayama thông thả đi đến thành Okayama

生活情報：今日は何の日？(2)—10月・11月・12月—

p 5 Thông tin đời sống: Hôm nay là ngày gì? (2) — Tháng 10, tháng 11 và tháng 12 —

簡単料理：これもお好み焼きです

p 6 Món ăn đơn giản: Đây cũng là món Okonomiyaki

岡山、内の目・外の目：日本で生活して37年(1)

p 7 Góc nhìn từ bên trong Okayama – góc nhìn từ bên ngoài: 37 năm sống ở Nhật Bản (1)

あくらボランティア編集委員・Facebook・連絡先

p 8 Biên tập viên tình nguyện của Akura – Facebook – Thông tin liên hệ

その後毛利氏に滅ぼされ、備中高松城の水責めの時に豊臣秀吉に滅ぼされ、次々に城主が変わっていきました。今では、撫川城跡は、小さな公園になっています。残された自然石の石積み、昔の面影を残しています。

その撫川城から東に歩いて5分、静かな住宅地の中に庭瀬城跡があります。

この城は、関ヶ原の戦いで手柄のあった戸川氏が一時住み、城下町も作りました。その当時の面影を残すものとしては、比較的大きな周囲の堀、その岸の石積み、城跡の中に建てられた清山神社です。そして7月ごろには、2000年前の古代ハスのピンク色の「大賀ハス」が美しく咲きます。

(2) 常山城

JR宇野線常山駅のすぐ南に、標高307メートルの常山があります。その山の頂上に本丸(城の中心部)が築かれ、そこを中心として、いくつかの城郭(建物や門など)が並んでいて、比較的大きな山城だったようです。

常山城は、戦国時代、「常山女軍」が戦った城として知られています。1575年、常山城は、毛利、小早川の大軍に包囲され落城の時を迎えようとしていました。本丸の手前、二の丸に敵が迫った時、城主の妻「鶴姫」と34人の侍女たちは、最期の戦いに挑みましたが、次々と討ち取られました。「今は、これまで」と、鶴姫は覚悟し城に引き上げて自害しました。残った侍女たちも次々と自害し、城主も切腹して落城しました。

1937年、城主一族と、女軍の冥福を祈って、40基の墓石と墓碑が建立されました。今では、この古戦場におよそ500本の桜が植えられ、お花見スポットとして親しまれています。

(3) 金川城 岡山市北区御津金川

戦国大名の松田氏がこの地を支配し、代々子孫が住みつき築城しました。しかし、そのころ、備前で勢力を拡大していた宇喜多直家が攻略されました。備前で最大級の山城です。各所に残る礎石や井戸の跡が今も残っています。

(4) 亀山城(沼城) 岡山市東区沼

この亀山城には、宇喜多直家が岡山の石山城(岡山城)に移るまで、十数年間住みました。沼城と呼ばれているように、周囲は沼に囲まれていて、天然の堀となっていました。この城で、子の宇喜多秀家が生まれたようです。その後、直家は備前国で大きな勢力を持つようになります。今では土塁(敵の侵入を防ぐための土を堤防のように盛ったもの)の跡が残っているだけです。

このほか、桜の名所になっている備中櫓が復元された日本100名城の一つ津山城址(鶴山公園)、あくら152号で紹介した備中高松城址、総社市の古代の山城・鬼ノ城など、観光客も多く訪れます。お城に興味があったら、ぜひお城巡りをしてみましょう。



Ngoài ra, vào khoảng tháng 7, những bông sen màu hồng có tên “Ôga Hasu” (sen Ôga), một giống sen cổ đại có lịch sử khoảng 2.000 năm, nở rất đẹp.

(2) Thành Tsuneyama

Ngay phía Nam ga Tsuneyama của tuyến JR Uno là núi Tsuneyama, cao 307 mét.

Trên đỉnh núi, Honmaru (本丸 – khu vực trung tâm của thành) được xây dựng. Xung quanh đó có nhiều khu vực thành trì (城郭) gồm các công trình, cổng thành... được bố trí nối tiếp nhau. Có vẻ đây từng là một thành trên núi có quy mô tương đối lớn.

Thành Tsuneyama được biết đến trong thời kỳ Chiến Quốc là nơi từng diễn ra trận chiến của “đội quân phụ nữ Tsuneyama” (常山女軍).

Năm 1575, thành Tsuneyama bị đại quân của Mōri và Kobayakawa bao vây và chuẩn bị bước vào thời khắc thất thủ.

Khi quân địch tiến đến Ninomaru, khu vực ngay phía trước Honmaru, Tsuruhime, vợ của chủ thành, cùng 34 nữ hầu đã quyết định tham gia trận chiến cuối cùng. Tuy nhiên, từng người một bị quân địch giết.

Tsuruhime nhận ra rằng: “Đã đến lúc kết thúc rồi”, nên bà quyết tâm, rút vào trong thành và tự sát. Những nữ hầu còn lại cũng lần lượt tự sát. Chủ thành cũng mổ bụng tự sát (seppuku), và thành Tsuneyama thất thủ.

Năm 1937, đề cầu nguyện cho linh hồn của gia tộc chủ thành và những người phụ nữ đã chiến đấu, 40 bia mộ và bia tưởng niệm đã được dựng lên.

Ngày nay, khoảng 500 cây anh đào được trồng tại chiến trường cổ này, khiến nơi đây trở thành một địa điểm ngắm hoa anh đào được nhiều người yêu thích.

(3) Thành Kanagawa

Địa điểm: Kanagawa, Mitsu, Kita-ku, thành phố Okayama

Gia tộc Matsuda, một lãnh chúa thời Chiến Quốc, đã cai trị vùng đất này. Qua nhiều thế hệ, con cháu của họ sinh sống tại đây và xây dựng thành.

Tuy nhiên, vào thời điểm đó, Ukita Naoie, người đang mở rộng thế lực ở vùng Bizen, đã tấn công và chiếm được thành.

Đây là một trong những thành trên núi có quy mô lớn nhất ở vùng Bizen.

Ngày nay, tại nhiều nơi vẫn còn những đá móng công trình và dấu tích giếng nước.

(4) Thành Kameyama (thành Numa)

Địa điểm: Numa, Higashi-ku, thành phố Okayama

Tại thành Kameyama này, Ukita Naoie đã sinh sống hơn 10 năm cho đến khi chuyển đến thành Ishiyama ở Okayama (thành Okayama).

Đúng như tên gọi thành Numa, khu vực xung quanh thành trước đây được bao phủ bởi các đầm lầy, tạo thành hào nước tự nhiên, giúp bảo vệ thành.

Người ta cho rằng Ukita Hideie, con trai của Naoie, đã được sinh ra tại thành này.

Sau đó, Naoie trở thành người có thế lực lớn tại vùng Bizen.

Ngày nay, nơi đây chỉ còn lại dấu tích của những bờ đất phòng thủ (土塁) – những mô đất được đắp cao giống như đê để ngăn quân địch xâm nhập.

Ngoài những nơi trên, còn có di tích thành Tsuyama (công viên Kakuzan) – một trong 100 thành nổi tiếng của Nhật Bản, nơi tháp Bitchū Yagura đã được phục dựng và hiện nay là một địa điểm nổi tiếng để ngắm hoa anh đào.

Ngoài ra còn có di tích thành Bitchū Takamatsu, đã được giới thiệu trong số 152 của tạp chí Akura, và Kinojō, một thành cổ trên núi có từ thời cổ đại ở thành phố Sōja. Những địa điểm này cũng thu hút rất nhiều khách du lịch đến tham quan.

Nếu bạn quan tâm đến các tòa thành, hãy thử thực hiện một chuyến tham quan các thành ở Okayama nhé!

シリーズ「人」：父宇喜多直家とその子秀家 —岡山の礎を築いた親子—

最近、岡山市内には右のような「のぼり旗」が見られます。ここに描かれているのは宇喜多直家・秀家の親子です。今回はこの二人を紹介します。

父宇喜多直家は1529年、祖父が城主であった砥石城（瀬戸内市）で生まれましたと言われています。しかし、直家が6才の時、城が攻められ祖父が亡くなります。直家は城を追われますが、浦上氏に仕え乙子城（岡山市東区）の城主になります。ここから直家は活躍します。祖父の領地を奪い返し、亀山城の城主となり勢力を伸ばします。1572年秀家はここで生まれました。

直家は各地での戦いに勝ち、1572年頃には岡山の石山城（岡山城）を手に入れ、大改修しました。そして、仕えていた浦上氏を追放し備前を統一し、約50万石を領地とする大名になりました。その頃中国地方に織田信長が進出してきます。

最初は織田方と対立していましたが、羽柴秀吉（後の豊臣秀吉）を通じて織田方になり織田方の武将として戦いました。しかし1582年に病気で亡くなりました。直家は戦国時代とはいえ、独力でゼロから50万石の大名になり、城下町岡山の基礎を作っていました。

直家が亡くなった時、その子秀家は11歳でした。幼なかったもので、秀家の母や家臣団がまとまって宇喜多家を守りました。羽柴秀吉の備中高松城攻め（水攻め）では宇喜多家の家臣団が活躍しました。秀家は秀吉に気に入られ、元服した時には秀吉の「秀」の字を与えられ秀家と名乗り、秀吉の養女・豪姫とも結婚しました。豊臣方の武将として数々の戦いに出陣して秀吉の天下統一を支えました。また2度の朝鮮出兵では総大将として朝鮮での戦いにも出陣しました。

1590年頃からは本丸を今の岡山城の場所に移し1597年には岡山城天守閣を完成させました。そして、商工業者を集めて岡山の町を大きくしました。表町などの通りも整えました。

1598年、引き立ててくれた豊臣秀吉が亡くなります。秀吉の信頼が厚かった秀家は、豊臣政権を動かす五大老の1人として、秀吉の子秀頼を支えました。しかし、1600年関ヶ原の戦いが起きます。信頼してくれた秀吉への恩を忘れず、秀家は五大老の中でただ一人西軍の副大将として戦いましたが、徳川家康が率いる東軍には勝てず負けてしまいました。

秀家は命は助かりましたが、1608年に八丈島に移され、1655年に84才で亡くなるまで過ごします。関ヶ原を戦った大名としては最も長く生きました。墓は八丈島にあります。秀家は妻の豪姫との再会は出来ませんでした。今、八丈島には豪姫と秀家の座像が岡山に向けて設置され仲よく並んでいます。



Loạt bài “Con người”: Người cha Ukita Naoie và người con Ukita Hideie

— Hai cha con đã đặt nền móng xây dựng Okayama —

Gần đây, trong thành phố Okayama có thể nhìn thấy những lá cờ dọc giống như hình bên phải. Những người được vẽ trên đó là hai cha con Ukita Naoie và Ukita Hideie. Lần này, chúng tôi xin giới thiệu về hai nhân vật này.

Cha, Ukita Naoie, được cho là sinh năm 1529 tại thành phố Toishi (thành phố Setouchi), nơi ông nội của ông từng là chủ thành. Tuy nhiên, khi Naoie lên 6 tuổi, thành bị tấn công và ông nội qua đời. Naoie bị đuổi khỏi thành, nhưng sau đó ông phục vụ cho gia tộc Urakami và trở thành chủ thành Otago (Higashi-ku, thành phố Okayama). Từ đây, Naoie bắt đầu thể hiện tài năng vượt trội. Ông giành lại lãnh địa của ông nội, trở thành chủ thành Kameyama và từng bước mở rộng thế lực. Năm 1572, Hideie được sinh ra tại đây.

Naoie liên tục giành chiến thắng trong các cuộc chiến ở nhiều nơi. Khoảng năm 1572, ông chiếm được thành Ishiyama ở Okayama (thành Okayama) và tiến hành đại tu, cải tạo thành. Sau đó, ông trục xuất gia tộc Urakami mà mình từng phục vụ, thống nhất vùng Bizen, trở thành một lãnh chúa có lãnh địa khoảng 500.000 koku. Vào thời điểm đó, Oda Nobunaga bắt đầu tiến quân vào vùng Chūgoku.

Ban đầu, Naoie đối đầu với phe Oda, nhưng thông qua Hashiba Hideyoshi (sau này là Toyotomi Hideyoshi), ông chuyển sang phe Oda và chiến đấu với tư cách là một võ tướng của phe Oda. Tuy nhiên, năm 1582, ông qua đời vì bệnh. Dù sống trong thời kỳ Chiến Quốc, Naoie đã tự mình gây dựng từ con số không để trở thành một lãnh chúa có lãnh địa 500.000 koku, đồng thời đặt nền móng cho Okayama – thành phố dưới chân thành.

Khi Naoie qua đời, con trai ông là Hideie mới 11 tuổi. Vì còn nhỏ, mẹ của Hideie cùng các gia thần đã đoàn kết lại để bảo vệ gia tộc Ukita. Trong cuộc tấn công thành Bitchū Takamatsu bằng cách dùng nước của Hashiba Hideyoshi, các gia thần của gia tộc Ukita đã lập được nhiều công lao.

Hideie được Hideyoshi rất yêu quý. Khi làm lễ trưởng thành, Hideie được Hideyoshi ban cho chữ “Hide” trong tên của mình, từ đó lấy tên là Hideie. Ông cũng kết hôn với Gōhime, con gái nuôi của Hideyoshi. Với tư cách là một võ tướng của phe Toyotomi, Hideie tham gia nhiều cuộc chiến và góp phần hỗ trợ Hideyoshi thống nhất thiên hạ. Trong hai lần Nhật Bản đưa quân sang Triều Tiên, ông cũng tham gia chiến đấu tại Triều Tiên với tư cách là tổng chỉ huy.

Khoảng từ năm 1590, Hideie chuyển Honmaru (khu trung tâm của thành) đến vị trí của thành Okayama ngày nay. Đến năm 1597, ông hoàn thành tháp thành của thành Okayama.

Sau đó, ông tập trung các thương nhân và những người làm nghề thủ công, công nghiệp, qua đó mở rộng thành phố Okayama. Ông cũng quy hoạch và chỉnh trang các tuyến phố như Omote-chō.

Năm 1598, người đã hết lòng nâng đỡ Hideie là Toyotomi Hideyoshi qua đời.

Hideie, người được Hideyoshi hết sức tin tưởng, trở thành một trong Ngũ Đại Lão (五大老) – năm vị đại thần có vai trò điều hành chính quyền Toyotomi – và hỗ trợ Toyotomi Hideyori, con trai của Hideyoshi. Tuy nhiên, năm 1600, trận Sekigahara xảy ra. Không quên ơn Hideyoshi, người đã luôn tin tưởng mình, Hideie là người duy nhất trong Ngũ Đại Lão đứng về Quân Tây, giữ chức phó tổng chỉ huy, và chiến đấu. Tuy nhiên, ông không thể đánh bại Quân Đông do Tokugawa Ieyasu chỉ huy và cuối cùng thất bại.

Hideie được tha chết, nhưng năm 1608, ông bị đưa đến đảo Hachijō và sống ở đó cho đến khi qua đời vào năm 1655, hưởng thọ 84 tuổi. Trong số các lãnh chúa từng chiến đấu tại Sekigahara, Hideie là người sống thọ nhất. Mộ của ông nằm trên đảo Hachijō. Hideie không

thê gặp lại vợ mình là Gōhime. Ngày nay, trên đảo Hachijō có đặt tượng ngói của Gōhime và Hideie, hướng về phía Okayama. Hai pho tượng được đặt cạnh nhau, trông như đang ngồi bên nhau một cách thân thiết.



ぶらりと岡山^{おかやま}の市内^{しやう}を歩く^{ある}のは気持ち^{きもち}がいい^{きせつ}ものです。季節^{きせつ}によって表情^{ひようじよう}を変える^か街^{まち}をあちこち散歩^{さんぽ}してみませんか？きっと新^{あたら}しい岡山^{おかやま}を発見^{はっけん}することができますよ。

生活情報：今日は何の日？(2) — 10月・11月・12月 —

152日^{ごう}に続いて、10月^{がつ}・11月^{がつ}・12月^{がつ}の何^{なん}の日^ひを紹介^{しょうかい}します。この3か月^{げつ}もいろいろあります。

クリスマス^{クリスマス}イヴ・クリスマス(12月^{がつ}24日^か・25日^{にち})皆^{みな}さん^{いちばん}の一番^{たの}のしみ^{しみ}でしょう。今年^{ことし}のクリスマスはどんなプレゼント^{プレゼント}でしょうね？

大みそか^{おお}(12月^{がつ}31日^{にち})全国^{ぜんこく}のお寺^{てら}では「除夜の鐘^{じよやかね}」108回^{かい}鳴^ならされます。1年^{ねん}を振り返^ふり、新^{あたら}しい1年^{ねん}を迎^{むか}えます。

おかやま教育^{きよういく}の日^ひ(11月^{がつ}1日^{にち})2001年^{ねん}、岡山県^{おかやまけん}が全国^{ぜんこく}で一番^{いちばん}早^{はや}く「県民^{けんみん}の教育^{きよういく}への理解^{りかい}を深^{ふか}め、学校^{がっこう}・家庭^{かてい}・地域^{ちいき}が一^{ひと}つにな^なって教育^{きよういく}を進^{すす}めること^{こと}」を目的^{もくてき}にして決^きめました。11月^{がつ}1日^{にち}～7日^{にち}までの1週間^{しゅうかん}を「おかやま教育^{きよういく}週間^{しゅうかん}」として、岡山県^{おかやまけん}内^{ない}では学校^{がっこう}公開^{こうかい}・授業^{じゆぎょう}参観^{さんかん}・イベント^{イベント}などが行^{おこな}われます。

11は語呂^{ごろあ}合わせで「いい」と読^よめるので、11月^{がつ}には「いい〇〇の日^ひ」が^{おほ}くあります。いい夫婦^{いふうふ}の日^ひ(11月^{がつ}22日^{にち})は夫婦^{ふうふ}がお互^{たが}いに感謝^{かんしや}を伝^{つた}えあい、結^{むす}びつきを深^{ふか}めるきっかけにする記念^{きねん}日^びです。ほかに、いい歯^はの日^ひ(11月^{がつ}8日^{にち})いい肉^{にく}の日^ひ・いい服^{ふく}の日^ひ(1月^{がつ}29日^{にち})などがあります。

目の愛護^{めあいご}デー(10月^{がつ}10日^{にち})は「目を大切^{めたいせつ}にしましょう」という日^ひです。どうして10月^{がつ}10日^{にち}なのでしょう？それは、「10」と「10」を横^{よこ}に倒^{たお}してみると「二二^{にに}」人^{ひと}の目^めと眉^{まゆ}の形^{かたち}に見えること^{こと}から決^きめました。

日本^{にほん}は祝^{しゆくじつ}日^{にち}が多い国^{くに}です。この3か月^{げつ}でも3回^{かい}あります。スポーツ^{スポーツ}の日^ひ(10月^{がつ}第2月^{だいに}曜日^{ようび})1964年^{ねん}に東京^{とうきよう}オリンピックの開会式^{かいかいしき}が行^{おこな}われた10月^{がつ}10日^{にち}を「体育^{たいいく}の日^ひ」として国民^{こくみん}の祝^{しゆくじつ}日^{にち}にしました。2000年^{ねん}から10月^{がつ}第2月^{だいに}曜日^{ようび}になり、2020年^{ねん}に今^{いま}の名前^{なまえ}に改^{あらた}めました。

文化^{ぶんか}の日^ひ(11月^{がつ}3日^{にち})1948年^{ねん}に決^きめられました。日本国憲法^{にほんこくけんぽう}が公布^{こうふ}された記念^{きねん}の日^ひです。「自由^{じゆう}と平和^{へいわ}を愛^{あい}し文化^{ぶんか}を進^{すす}める日^ひ」です。文化^{ぶんか}の発展^{はつてん}に尽^つくした人^{ひと}に、天皇陛下^{てんのうへいか}から文化勲章^{ぶんかくんしやう}が授^{おとづ}与^よされる式^{しき}が行^{おこな}われます。全国^{ぜんこく}の多^{おほ}くの博物館^{はくぶつかん}や美術館^{びじゆつかん}が無料^{むりよう}になります。

勤労感謝^{きんろうかんしや}の日^ひ(11月^{がつ}23日^{にち})1948年^{ねん}に「働^{はたら}くことを大切^{たいせつ}にし、生産^{せいさん}を祝^{いわ}い感謝^{かんしや}する日^ひ」として決^きめられました。もともと新嘗祭^{にいなめさい}という五穀豊穰^{ごこくほうじやう}(た^{こめ}くさんの米^{やさい}や野菜^{なつめ}などの作物^{さくもつ}ができたこと)を祝^{いわ}う日本^{にほん}の古^{ふる}くからの行事^{ぎやうじ}がありました。

Dao quanh thành phố Okayama là một trải nghiệm tuyệt vời. Tại sao không thử đi bộ quanh thành phố, nơi diện mạo thay đổi theo từng mùa? Chắc chắn bạn sẽ khám phá ra một khía cạnh mới của Okayama.

Thông tin đời sống: Hôm nay là ngày gì? (2)

— Tháng 10, tháng 11 và tháng 12 —

Tiếp theo số 152, chúng tôi xin giới thiệu về những ngày đặc biệt trong tháng 10, tháng 11 và tháng 12. Ba tháng này cũng có rất nhiều ngày đáng chú ý.

Đêm Giáng sinh và Giáng sinh (24 và 25 tháng 12)
Cổ lẽ đây là khoảng thời gian được mọi người mong chờ nhất. Giáng sinh năm nay bạn sẽ nhận được món quà gì nhỉ?

Đêm giao thừa – Ōmisoka (31 tháng 12)
Tại các ngôi chùa trên khắp Nhật Bản, “chuông đêm giao thừa” (除夜の鐘) sẽ được đánh 108 lần. Mọi người nhìn lại một năm đã qua và chuẩn bị đón một năm mới.

Ngày Giáo dục Okayama (1 tháng 11)
Năm 2001, tỉnh Okayama là địa phương đầu tiên trên toàn quốc quyết định ngày này với mục đích “nâng cao sự hiểu biết của người dân về giáo dục, đồng thời đề nhà trường, gia đình và cộng đồng cùng chung sức thúc đẩy giáo dục”. Từ ngày 1 đến ngày 7 tháng 11, một tuần được gọi là “Tuần lễ Giáo dục Okayama”. Trong thời gian này, tại tỉnh Okayama diễn ra nhiều hoạt động như mở cửa trường học cho người dân tham quan, dự giờ và các sự kiện.

Những ngày “Li 〇〇” trong tháng 11
Số 11 khi đọc theo cách chơi chữ trong tiếng Nhật có thể đọc là “いい” (ii), mang nghĩa “tốt, hay”, vì vậy trong tháng 11 có rất nhiều ngày mang tên “Ngày Li 〇〇”. Ngày Vợ chồng hạnh phúc – Li Fūfu no Hi (22 tháng 11) là ngày kỷ niệm đề các cặp vợ chồng bày tỏ lòng biết ơn với nhau và trở thành dịp đề thắt chặt tình cảm vợ chồng.

Ngoài ra còn có:

- Ngày Răng khỏe – Li Ha no Hi (8 tháng 11)
- Ngày Thịt ngon – Li Niku no Hi (29 tháng 11)
- Ngày Trang phục đẹp – Li Fuku no Hi (29 tháng 11)

Ngày Bảo vệ mắt (10 tháng 10)
Ngày Bảo vệ mắt (目の愛護デー) là ngày nhắc nhở mọi người rằng “hãy trân trọng và chăm sóc đôi mắt của mình”. Tại sao lại là ngày 10 tháng 10? Đó là vì nếu xoay ngang hai số “10” và “10”, chúng trông giống hình dạng đôi mắt và lông mày của con người, nên ngày này được chọn. Các ngày lễ quốc gia của Nhật Bản

Nhật Bản là một quốc gia có khá nhiều ngày lễ quốc gia. Chỉ riêng trong ba tháng này cũng có 3 ngày.

Ngày Thể thao (Sports Day) – Thứ Hai tuần thứ hai của tháng 10

Năm 1964, lễ khai mạc Thế vận hội Tokyo được tổ chức vào ngày 10 tháng 10. Ngày này được chọn làm “Ngày Thể dục (体育の日)” và trở thành ngày lễ quốc gia của Nhật Bản. Từ năm 2000, ngày này được chuyển thành thứ Hai tuần thứ hai của tháng 10. Đến năm 2020, tên ngày lễ được đổi thành tên hiện nay là “Ngày Thể thao”.

Ngày Văn hóa (文化の日) – 3 tháng 11
Ngày này được quy định vào năm 1948. Đây là ngày kỷ niệm Hiến pháp Nhật Bản được công bố. Đây là ngày “yêu tự do và hòa bình, thúc đẩy văn hóa phát triển”. Vào ngày này diễn ra lễ trao Huân chương Văn hóa do Nhà vua Nhật Bản (Thiên hoàng) trao tặng cho những người có đóng góp cho sự phát triển của văn hóa. Nhiều bảo tàng và viện bảo tàng nghệ thuật trên toàn Nhật Bản được miễn phí vé vào cửa.

Ngày Căm ta Người lao động (勤労感謝の日) – 23 tháng 11
Năm 1948, ngày này được quy định là “ngày coi trọng việc lao động, chúc mừng và bày tỏ lòng biết ơn đối với hoạt động sản xuất”. Từ xa xưa, Nhật Bản vốn đã có một nghi lễ truyền thống gọi là Niinamesai (新嘗祭), nhằm chúc mừng mùa màng bội thu, tức là việc thu hoạch được nhiều lúa gạo, rau củ và các loại nông sản khác.

簡単料理：これもお好み焼きです

お好み焼きは、水に溶いた小麦粉に、肉、魚介類、めん類、野菜など好みの材料を混ぜ、鉄板の上で焼いたものです。それにソースやマヨネーズなどをつけて食べます。日本の代表的なソウルフードの一つで、広島風や関西風などの焼き方もあり、お好み焼きを看板にしている店も多くあります。

今回はこのお好み焼きに取り組んでみましょう。簡単料理ですから簡単に作っていきます。

これもお好み焼きです。

材料 刻みキャベツ(刻んで売っているキャベツ)1袋(200g)

片栗粉 大さじ2杯



作り方

- ① 刻みキャベツの袋を開け、その上から片栗粉大さじ2杯を入れ、片栗粉が混ざるように袋を振ります。
 - ② キャベツに片栗粉が混ざったら、袋の上から軽く10回ほどもんでおきます。(あまり力を入れると袋が破れるので注意しましょう)
 - ③ 熱したフライパンに少し油を引き、フライパンに袋で混ぜていたキャベツを入れます。フライパンの形に丸くするといいでしょう。
 - ④ ふたをして、中火の弱火(フライパンに炎がつくくらい)で5分くらい焼きます。ひっくり返して反対の面も焼きます。両面が焼けたら完成です。
 - ⑤ お皿にのせてソースやマヨネーズ、ポン酢など好みのものをかけて食べましょう。
- *使ったフライパンの大きさに違いますが、使用したのは26cmのフライパンです。小さいフライパンだと2回に分けて焼くといいですね。使っている器具で火加減も違ってくるので、焼いている様子を見ながら調節しましょう。

この材料をもとにして 卵やチーズ、かまぼこ、ちくわ、カニカマ、エビなどを入れていくともっと違ったお好み焼きができあがります。エビを入れる場合はしっかり焼きましょう。上に乗せてひっくり返した時に下になるようにするとしっかり焼けます。



Món ăn đơn giản: Đây cũng là món Okonomiyaki (bánh xèo Nhật Bản)

Okonomiyaki là món ăn được làm bằng cách trộn bột mì hòa với nước cùng các nguyên liệu tùy thích như thịt, hải sản, mì, rau củ... rồi nướng trên bàn nướng hoặc chảo. Khi ăn, người ta thường cho thêm nước sốt, sốt mayonnaise và các loại gia vị khác. Đây là một trong những món “soul food” (món ăn đặc trưng, quen thuộc) tiêu biểu của Nhật Bản. Có nhiều cách chế biến như kiểu Hiroshima, kiểu Kansai..., và có rất nhiều cửa hàng lấy Okonomiyaki làm món đặc trưng. Lần này, chúng ta hãy thử làm món Okonomiyaki này nhé. Vì đây là một món ăn đơn giản nên chúng ta sẽ làm theo cách thật đơn giản.

Đây cũng là món Okonomiyaki.

Nguyên liệu

- Bắp cải thái sẵn (bắp cải đã được thái và bán sẵn): 1 túi (200 g)
- Bột khoai tây (片栗粉): 2 thìa canh

Cách làm

- ① Mở túi bắp cải thái sẵn, cho 2 thìa canh bột khoai tây vào trực tiếp trong túi, sau đó lắc túi để bột khoai tây trộn đều với bắp cải.
 - ② Sau khi bột khoai tây đã trộn đều với bắp cải, dùng tay bóp nhẹ túi khoảng 10 lần. (Chú ý không bóp quá mạnh vì túi có thể bị rách.)
 - ③ Làm nóng chảo, cho một ít dầu vào. Sau đó cho phần bắp cải đã được trộn trong túi vào chảo. Nên tạo hình tròn theo kích thước của chảo.
 - ④ Đậy nắp và nướng khoảng 5 phút ở mức lửa vừa đến nhỏ (lửa vừa, gần mức nhỏ, sao cho ngọn lửa vừa đủ dưới chảo). Sau đó lật mặt và nướng mặt còn lại. Khi cả hai mặt đều chín thì món ăn hoàn thành.
 - ⑤ Cho bánh ra đĩa, rưới nước sốt, mayonnaise, ponzu hoặc loại gia vị mà bạn yêu thích rồi thưởng thức.
- * Thời gian và cách nướng sẽ khác nhau tùy theo kích thước chảo được sử dụng. Trong bài này, chảo được sử dụng có đường kính 26 cm. Nếu dùng chảo nhỏ thì nên chia thành 2 lần để nướng. Mức lửa cũng sẽ khác nhau tùy theo dụng cụ nấu, vì vậy hãy vừa quan sát tình trạng bánh khi nướng vừa điều chỉnh nhiệt độ cho phù hợp.

Dựa trên nguyên liệu cơ bản này, nếu cho thêm trứng, phô mai, chả cá kamaboko, chikuwa, thanh cua kani-kama, tôm... thì bạn có thể làm ra những loại Okonomiyaki với hương vị khác nhau.

Nếu cho tôm vào, hãy nướng thật chín. Bạn nên đặt tôm lên trên bánh sao cho khi lật bánh, tôm sẽ nằm ở mặt dưới; như vậy tôm sẽ được nướng chín kỹ hơn

岡山内の目・外の目：日本で生活して37年(1)

1989年、私は外国人留学生として、日本の文部省の招待で高等教育を受けるため関西空港に降り立ちました。海の上に浮かんでいるような空港、初めての新幹線は、通信の高度な技術や、私が足を踏み入れた大阪と名古屋の二つの大都市の見事な近代化を見ることが、とてもわくわくする体験でした。今回は、37年前来日した当時の、日本や日本人、ほかの外国人をどう感じたかについて書きたいと思います。

私たちは、世界各地から来た26人の留学生で、名古屋大学の言語センターに配属され6か月間日本語を学びました。その間、私たちは全員同じ寮に住んでいました。それは日本に来てすぐの最初のとても素敵な多文化・多民族体験で、これまでに最も多様性に富んだ経験でした。そんな集まりの中で最初に気づいたのは、皆それぞれ自分の国や家族・友人が恋しいということでした。そして、この寂しさを埋めるために、外国人留学生同士でとても良い絆や友情が生まれました。

週の5日間日本語の授業がありました。授業の後は、毎晩寮の大きなホールの部屋に集まって過ごしました。時々、一緒に料理をしたり食べたり、バドミントンの試合もよくしました。外に一緒に食べに行くこともありました。みんな楽しくて面白く、毎日新しい言語を学び、外国の食文化にも慣れながら幸せな留学生生活を見つけた気がしました。

週末にはもっと楽しむ時間があり、名古屋市に住む日本人から温かい歓迎と友情を受けました！彼らは主に土曜日に私たちの寮に来て、服や食器、その他の必需品をととても安い値段で分けてくれました。そして何よりも、私たちと交流して友達になり、いろんなプログラムやパーティーに連れて行ってくれました。先輩留学生たちも、とても積極的に手助けしてくれました。日本語を教えてくれたり、何時間も一緒に過ごして交流したりして、快適で楽しい生活を送れるようにしてくれました。私たち26人の留学生は、日本社会や他の外国人学生が提供してくれるとてもフレンドリーで活気ある雰囲気のおかげで、予想よりもずっと早く日本での生活や勉強に慣れました。

日本語の勉強の中で特別な課題があり、街に出て、時間があるときインタビューをする必要がありました。これは、必要に応じて英語を使う日本人の先生とだけ話すのではなく、日常生活で普通の日本人とコミュニケーションする日本語をチェックするためのものでした。授業で学んだ後に身につけた日本語のコミュニケーションスキルについて、日本語の先生に報告しなければなりません。37年前は携帯電話はなかったので、日本語の会話を録音するためにテープレコーダーが渡されました。

Góc nhìn từ bên trong Okayama

– góc nhìn từ bên ngoài: 37 năm sống ở Nhật Bản (1)

Năm 1989, tôi đặt chân xuống sân bay Kansai với tư cách là một du học sinh nước ngoài, theo lời mời của Bộ Giáo dục Nhật Bản để được học tập ở bậc giáo dục đại học. Sân bay dường như nổi trên mặt biển, chuyến tàu

Shinkansen đầu tiên, công nghệ viễn thông tiên tiến, cùng với cảnh tượng hiện đại hóa tuyệt vời của hai thành phố lớn Osaka và Nagoya mà tôi lần đầu đặt chân đến đã mang lại cho tôi những trải nghiệm vô cùng thú vị và phấn khích. Lần này, tôi muốn viết về những cảm nhận của mình đối với Nhật Bản, người Nhật và những người nước ngoài khác vào thời điểm tôi đến Nhật Bản cách đây 37 năm.

Chúng tôi gồm 26 du học sinh đến từ nhiều nơi trên thế giới, được phân công học tại Trung tâm Ngôn ngữ của Đại học Nagoya và học tiếng Nhật trong 6 tháng. Trong thời gian đó, tất cả chúng tôi sống cùng một ký túc xá. Đây là trải nghiệm đa văn hóa, đa dân tộc tuyệt vời đầu tiên ngay sau khi đến Nhật Bản, đồng thời cũng là trải nghiệm đa dạng nhất mà tôi từng có cho đến lúc đó. Điều đầu tiên chúng tôi nhận ra trong tập thể này là ai cũng nhớ quê hương, gia đình và bạn bè của mình. Để khỏa lấp nỗi cô đơn ấy, giữa các du học sinh nước ngoài đã hình thành những mối quan hệ gắn bó và tình bạn rất tốt đẹp.

Chúng tôi có lớp tiếng Nhật 5 ngày mỗi tuần. Sau giờ học, mỗi tối chúng tôi tập trung và cùng nhau sinh hoạt tại phòng hội trường lớn của ký túc xá. Thỉnh thoảng, chúng tôi cùng nhau nấu ăn, ăn uống và thường xuyên tổ chức các trận cầu lông. Cũng có những lúc chúng tôi cùng nhau ra ngoài ăn. Mọi người đều vui vẻ và thú vị. Mỗi ngày chúng tôi học thêm một ngôn ngữ mới, dần làm quen với văn hóa ẩm thực của các nước khác, và tôi cảm thấy như mình đã tìm được một cuộc sống du học sinh hạnh phúc.

Cuối tuần là khoảng thời gian chúng tôi có thể vui chơi nhiều hơn, và chúng tôi nhận được sự chào đón nồng hậu cùng tình bạn từ những người Nhật sống tại thành phố Nagoya! Chủ yếu vào các ngày thứ Bảy, họ đến ký túc xá của chúng tôi và chia sẻ quần áo, bát đĩa cùng những vật dụng thiết yếu khác với giá rất rẻ. Hơn hết, họ giao lưu với chúng tôi, trở thành bạn bè và đưa chúng tôi đến nhiều chương trình, buổi tiệc khác nhau. Những du học sinh khóa trước cũng rất tích cực giúp đỡ chúng tôi. Họ dạy chúng tôi tiếng Nhật, dành hàng giờ cùng chúng tôi giao lưu và giúp chúng tôi có thể tận hưởng một cuộc sống thoải mái, vui vẻ.

Nhờ bầu không khí thân thiện và đầy sức sống do xã hội Nhật Bản cũng như các du học sinh nước ngoài khác tạo nên, 26 du học sinh chúng tôi đã thích nghi với cuộc sống và việc học tập tại Nhật Bản nhanh hơn rất nhiều so với dự kiến.

Trong quá trình học tiếng Nhật, chúng tôi có một bài tập đặc biệt là phải ra ngoài phố và thực hiện phỏng vấn khi có thời gian. Mục đích của bài tập này là kiểm tra khả năng giao tiếp bằng tiếng Nhật với những người Nhật bình thường trong cuộc sống hằng ngày, chứ không chỉ nói chuyện với các giáo viên người Nhật, những người có thể sử dụng tiếng Anh khi cần thiết. Sau khi vận dụng những gì đã học trên lớp, chúng tôi phải báo cáo cho giáo viên tiếng Nhật về kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Nhật mà mình đã rèn luyện được. Vì 37 năm trước chưa có điện thoại di động nên chúng tôi được phát máy ghi âm để ghi lại các cuộc hội thoại bằng tiếng Nhật.

日本に来てわずか3か月後、私たちは知らない日本の街で見知らぬ人に話しかけて、その会話を完全に日本語で録音していました。日本人の男性や女性にインタビューをしましたが、皆、これが私たちの日本語の授業の一環であることを理解していました。嬉しい驚きですが、街でインタビューした10人ほどの中で、一人も忙しいと言って断る人はいませんでした。みんな快く時間を割いてくれて、15分ほどの時間を笑顔で親しみやすく対応してくれました。質問に答えてくれたあとは普通に会話を続けました。後で日本語の授業でお互いに体験を交換したとき、日本人について同じ意見を持っていることに気づきました。みんなとてもフレンドリーで親切で、全く知らない外国人と話すことにとっても積極的でした。日本で長く住むようになったのには、このような経験が生かされているようにも思います。

次回は、その後の日本での生活で感じたことについてかきたいと
思います。

Chỉ ba tháng sau khi đến Nhật Bản, chúng tôi đã phải chủ động bắt chuyện với những người xa lạ trên đường phố ở một thành phố Nhật Bản mà mình không quen biết, đồng thời ghi âm toàn bộ cuộc trò chuyện bằng tiếng Nhật.

Chúng tôi phỏng vấn cả nam và nữ người Nhật, và tất cả họ đều hiểu rằng đây là một phần trong giờ học tiếng Nhật của chúng tôi.

Đó thực sự là một điều bất ngờ đáng vui mừng. Trong khoảng 10 người mà chúng tôi phỏng vấn trên đường phố, không một ai từ chối với lý do họ bận. Mọi người đều vui vẻ dành thời gian cho chúng tôi và thân thiện, tươi cười trò chuyện trong khoảng 15 phút. Sau khi trả lời các câu hỏi, họ còn tiếp tục trò chuyện với chúng tôi một cách tự nhiên.

Sau đó, khi chia sẻ kinh nghiệm với nhau trong giờ học tiếng Nhật, chúng tôi nhận ra rằng tất cả đều có chung một nhận xét về người Nhật. Họ rất thân thiện, tốt bụng và rất tích cực trong việc trò chuyện với những người nước ngoài hoàn toàn xa lạ.

Tôi cũng cảm thấy rằng chính những trải nghiệm như thế này đã góp phần giúp tôi có thể sống lâu dài tại Nhật Bản. Lần sau, tôi muốn viết về những điều tôi đã cảm nhận trong cuộc sống ở Nhật Bản sau đó.

あくらボランティア編集委員より

「あくら」は、日本語と英語、中国語、韓国語、スペイン語、ポルトガル語、ベトナム語の6か国語で年4回発行しています。

岸本晴美、片山敬子、森英志、
下山俊子、姜波、坂田昭江、
ザヒド・マハムド



Ủy viên biên tập tình nguyện Akura

Hiện tại đang phát hành với 6 thứ tiếng: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Việt.
Harumi Kishimoto, Keiko Katayama, Hideshi Mori,
Toshiko Shimoyama, Kyouha, Sakata Akie,
Morioka Atsushi, Zaheed Mahmood

Facebook

岡山市国際交流協会の公式Facebookでは、当協会のニュースやイベント情報等を多言語で発信しています。二次元コードにアクセスし、ぜひご覧ください。



<https://www.facebook.com/Kokusaika.OkayamaCity/>

Facebook

Chúng tôi thành lập trang facebook công khai của Hiệp Hội Giao Lưu Quốc Tế thành phố Okayama, và phổ biến thông tin, sự kiện của Hiệp Hội bằng nhiều ngôn ngữ. Xin hãy truy cập mã QR để xem.

<https://www.facebook.com/Kokusaika.OkayamaCity/>

連絡先

友好交流サロン(西川アイプラザ4階):
〒700-0903 岡山市北区幸町10-16
TEL:086-234-5882
岡山市役所国際課:
〒700-8544 岡山市北区大供1-1-1
TEL:086-803-1112

<https://www.city.okayama.jp/0000012949.html>

過去(令和5年度分より)のバックナンバーをカラーでHPに掲載しています。

Địa chỉ liên lạc

Phòng giao lưu hữu nghị (tầng 4 Nishigawa Ai Plaza):
10-16 Saiwai-cho, Kita-ku, Okayama City, Zip 700-0903
Tel: 086-234-5882
Phòng quốc tế cơ quan hành chính thành phố Okayama:
1-1-1 Daiku, Kita-ku, Okayama City, Zip 700-8544
Tel: 086-803-1112
<https://www.city.okayama.jp/0000012949.html>

Các số trước đây (từ ấn bản Reiwa 5 năm) được đăng trên trang web của chúng tôi.

